

Số: 55 /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

### UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 163/TTr-SXD ngày 05 tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) và cơ quan quản lý nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh (Sở Xây dựng); cơ quan quản lý nhà ở cấp

huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng); cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận (thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Sở Tài nguyên và Môi trường; thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố là Phòng Tài nguyên và Môi trường); cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, xác nhận thay đổi đối với trường hợp đăng ký biến động là Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cung cấp thông tin về nhà ở.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Nội dung cung cấp thông tin đảm bảo đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch.

2. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, của từng cơ quan, đơn vị.

### **Điều 4. Nội dung và phương thức phối hợp**

1. Định kỳ vào ngày 10 của tháng đầu tiên của quý, cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở các trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận trong quý trước đó cho cơ quan quản lý nhà ở theo quy định tại Điều 5 Quyết định này.

2. Thông tin về nhà ở cung cấp cho cơ quan quản lý nhà ở qua hệ thống văn phòng điện tử, gồm:

a) Danh sách tổng hợp theo Phụ lục biểu mẫu cung cấp thông tin nhà ở kèm theo Quyết định này và gửi kèm tệp tin định dạng excel.

b) Hồ sơ về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023 và gửi kèm tệp tin hồ sơ nhà ở được định dạng pdf.

### **Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan**

1. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Cung cấp thông tin về nhà ở khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài sở hữu nhà ở trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này cho Sở Xây dựng.

b) Văn phòng đăng ký đất đai:

Cung cấp thông tin về nhà ở khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu nhà ở gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận, đăng ký thay đổi về nhà ở gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này cho Sở Xây dựng.

c) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố:

Cung cấp thông tin về nhà ở khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu nhà ở gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận, đăng ký thay đổi về nhà ở gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký của cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này cho Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: cung cấp thông tin về nhà ở khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở trên địa bàn do mình quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này cho Sở Xây dựng.

## 2. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà ở

a) Sở Xây dựng: tổ chức tiếp nhận, thực hiện công tác lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh.

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị: tổ chức tiếp nhận, thực hiện công tác lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở trên địa bàn các huyện, thành phố.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2024.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lương Trọng Quỳnh**



**PHỤ LỤC**  
**BIỂU MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở**

Kiểm tra quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên chủ sở hữu	Tổ chức trong nước	Đối tượng sở hữu				Địa chỉ nhà ở	Loại nhà ở		Diện tích (m <sup>2</sup> )			Thông tin nguồn gốc sở hữu	Ghi chú
			Tổ chức nước ngoài	Cá nhân trong nước	Cá nhân nước ngoài	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài		Riêng lẻ	Nhà ở chung cư	Diện tích lô đất	Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)

....., ngày..... tháng.... năm  
Đơn vị cung cấp thông tin  
(ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú hướng dẫn nhập thông tin**

- Đối với cột thông tin “tên chủ sở hữu”: ghi tên của chủ sở hữu.
- Đối với cột thông tin “Đối tượng sở hữu”: đánh dấu “x” tương ứng với đối tượng.
- Đối với cột “địa chỉ nhà ở”: ghi thông tin về địa chỉ nhà ở.
- Đối với cột “Loại nhà ở”: đánh dấu “x” tương ứng với đối với loại nhà.
- Đối với cột “diện tích”:
  - Diện tích lô đất: ghi diện tích theo giấy chứng nhận được cấp.
  - Diện tích xây dựng: ghi diện tích theo giấy chứng nhận được cấp.
  - Diện tích sàn xây dựng: ghi tổng diện tích của các tầng, bao gồm của tất cả các tầng; đối với nhà chung cư thì ghi diện tích của căn hộ chung cư.